TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2023/HS-ST
Ngày 08/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Liên.
2. Bà Tống Thị Điệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ, Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2023/HS-ST ngày 07/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2023/QĐXXST-HS ngày 26/7/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh T,** sinh ngày 27/10/1995, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Thợ PU; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn T (đã chết), con bà Tô Thị Kim L, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 13/01/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Đăng H,** sinh ngày 26/12/1998, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Thợ PU; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Vũ Đức T (đã chết), con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc, về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy, với thời hạn: 14 tháng. Ngày 05/8/2020, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 13/01/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H.

Địa chỉ: 151/25/1 Lê Hồng P, phường Tân T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Mạnh H.

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Ông Lê Văn C.

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2023, do không có nghề nghiệp ổn định cần tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Thanh T nảy sinh ý định mua ma túy loại "Cỏ Mỹ" về bán kiếm lời và thỏa thuận với Vũ Đăng H đi giao ma túy "Cỏ Mỹ" thì T sẽ trả công bằng cách cho H ăn uống hàng ngày. Vào ngày 06/01/2023, T dùng điện thoại iPhone gắn sim số 0819177739 truy cập ứng dụng zalo liên lạc với tài khoản "a H sg" đặt mua 100gam ma túy "Cỏ Mỹ" với giá tiền là 1.050.000 đồng. Khoảng 3 – 4 ngày sau, tại hẻm 233/9/50 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, T nhận được bưu phẩm chứa ma túy "Cỏ Mỹ" được đơn vị vận chuyển giao đến, T trả tiền trực tiếp cho người giao hàng (chưa xác định nhân thân, lai lịch người giao hàng). Sau đó, T mang số ma túy trên về cất giấu trong phòng ngủ tại nhà ở địa chỉ: phường T, thành phố B. Đến tối ngày 12/01/2023, có một người nam giới (chưa xác định nhân thân lai lịch) từ số điện thoại 0359729359 gọi đến số điện thoại 0819177739 của T hỏi mua ma túy "Cỏ Mỹ" với số tiền 500.000 đồng. T đồng ý bán thì người này hẹn giao tại bến xe liên tỉnh đường N, phường T2, thành phố B. Sau đó, T gọi vào số điện thoại 0924754864 gắn trong điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen của Vũ Đăng H nói H đến nhà của T lấy ma túy "Cỏ Mỹ" đi bán. T lấy ra một ít ma túy "Cỏ Mỹ" bỏ vào trong 02 bịch nylon trong suốt đưa cho H. H cất giấu 02 gói ma túy "Cỏ Mỹ" trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu xanh đen, gắn biển số: 47L2 - 9765 đi bán ma túy. Đến khoảng 21 giờ ngày 12/01/2023, khi H đến trước cổng bến xe liên tỉnh thuộc tổ dân phố 8, phường T2, chưa kịp gặp người mua để bán ma túy thì bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật và được niêm phong theo đúng quy định.

Ngày 13/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh T, tại địa chỉ: phường T, thành phố B, thu giữ: 01 gói nylon màu vàng trắng có chữ "rễ nhân sâm núi" bên trong chứa chất thảo mộc khô màu xanh và được niêm phong theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số: 348/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu thảo mộc khô màu xanh gửi giám định đều có tìm thấy chấy ma túy, loại ADB-BUTINACA, khối lượng thảo mộc khô màu xanh nêu ở mục 1.1 là 6,11gam (tạm giữ của Vũ Đăng H) và khối lượng mẫu thảo mộc khô màu xanh nêu ở mục 1.2 là13,92gam (tạm giữ của Nguyễn Thanh T).

Ngày 17/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột có Công văn đề nghị Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, xác định khối lượng chất ma túy. Ngày 05/5/2023 Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Công văn số: 130/C09C-DD2, trả lời: Cần sa tổng hợp trong các mẫu thảo mộc khô được tạo ra bằng cách lấy tinh thể chất cần sa tổng hợp, hòa tan vào dung môi, sau đó phun tẩm lên các thảo mộc khô đã cắt nhỏ (thảo mộc khô ban đầu thông thường không chứa chất ma túy). Tại Kết luận giám định số: 348/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của C09C đã nêu: "Mẫu thảo mộc khô màu xanh gửi giám định đều có tìm thấy chấy ma túy, loại ADB-BUTINACA, khối lượng mẫu là 6,11gam và 3,92gam". Mẫu thảo mộc khô màu xanh gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại ADB-BUTINACA có nghĩa là chất ma túy ADB-BUTINACA (thuộc nhóm ma túy Cần sa tổng hợp, có tác dụng tương tự hoạt chất Delta-9-tetrahydrocanabinol có trong Cần sa) được phun tẩm lên thảo mộc khô. Hiện tại, Viện Khoa học hình sự (C09) và phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (C09C) không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không thể xác định được hàm lượng cũng như khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA trong mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 217/CT-VKS - HS ngày 07/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Vũ Đăng H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, những lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn T tự nguyện, không bị ép cung nhục hình gì và đúng tình tiết khách quan của vụ án.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra, tại phiên tòa là khách quan, đầy đủ, đúng sự thật của vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh T, Vũ Đăng H mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 5,01gam thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) có chất ma túy loại ADB-BUTINACA và 12,10gam thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) có chất ma túy

loại ADB-BUTINACA còn lại sau giám định cùng bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì có số 348/KL-KTHS của phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không có nắp bảo vệ pin phía sau, gắn sim 0924754864, là tài sản của Vũ Đăng H và 01 điện thoại di động hiệu iPhone, số IMEI: 359204079082363, gắn sim số 0819177739 là tài sản của Nguyễn Thanh T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển số: 47L2 – 9765. Quá trình điều tra xác định do chị Đinh Thị Thùy T đăng ký chủ sở hữu. Năm 2018, chị T bán chiếc xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị H. Vào ngày 12/01/2023, H mượn xe mô tô của bà H rồi điều khiển đi bán ma túy thì bà H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô trên cho bà H nhận quản lý, sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Đăng H khai nhận: Vào trưa ngày 12/01/2023, bị cáo Nguyễn Thanh T đưa cho bị cáo H 01 bịch ma túy "Cỏ Mỹ" mang đi bán cho người nam giới dùng số điện thoại 0359729359 tại cổng bến xe liên tỉnh thuộc tổ dân phố 8, phường T2, thành phố B, thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo T không thừa nhận hành vi này. Ngoài ra, không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội này của bị cáo T, mặt khác tại phiên tòa bị cáo khai là do nhớ nhầm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T, H về lần bán ma túy nêu trên nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

Đối với lần mua ma túy vào ngày 24/12/2022, bị cáo Nguyễn Thanh T mua 100gam ma túy "Cỏ Mỹ" của người sử dụng tài khoản zalo "a H sg" với mục đích để sử dụng và đã sử dụng hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được vật chứng liên quan. Ngoài ra, không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội này của bị cáo T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T về hành vi này.

Đối với người sử dụng tài khoản zalo "a H sg" bán ma túy, người nam giới liên hệ mua ma túy của các bị cáo, nhân viên giao hàng bên trong có chứa ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh T. Quá trình xác minh chưa xác định được nhân thân lai lịch các đối tượng này. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã có công văn đề nghị Công ty viễn thông cung cấp thông tin chủ sở hữu các số thuê bao liên quan nhưng vẫn chưa có kết quả phúc đáp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Buôn Ma Thuột tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị H, việc bị cáo H mượn xe mô tô của bà H rồi điều khiển đi bán ma túy thì bà H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với bà Tô Thị Mỹ L, việc bị cáo T cất giấu ma túy trong nhà thì bà L không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh T và Vũ Đăng H. Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo, là phù hợp.

Các bị cáo đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phần lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của các bị cáo vào ngày 06/01/2023, bị cáo Nguyễn Thanh T mua 100gam ma túy loại ADB-BUTINACA với số tiền là 1.050.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời và thỏa thuận với bị cáo Vũ Đăng H đi giao ma túy thì bị cáo T sẽ trả công bằng cách cho bị cáo H ăn uống hàng ngày. Vào ngày 12/01/2023, bị cáo T đưa 6,11gam thảo mộc khô được phun tẩm ma túy, loại ADB-BUTINACA cho bị cáo Vũ Đăng H mang đi bán nhằm thu lợi số tiền 500.000 đồng. Khi bị cáo H đến trước cổng bến xe liên tỉnh thuộc tổ dân phố 8, phường T, thành phố B, chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh T còn cất giấu 13,92gam chất thảo mộc khô được phun, tẩm ma túy, loại ADB-BUTINACA tại nơi ở với mục đích để bán kiếm lời là phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. " Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại

dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi trồng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của T nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật vào ngày 12/01/2023, bị cáo T đưa 6,11gam thảo mộc khô được phun tẩm ma túy, loại ADB-BUTINACA cho bị cáo Vũ Đăng H mang đi bán nhằm thu lợi số tiền 500.000 đồng. Khi bị cáo H đến trước cổng bến xe liên tỉnh thuộc tổ dân phố 8, phường T, thành phố B, chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh T còn cất giấu 13,92gam chất thảo mộc khô được phun, tẩm ma túy, loại ADB-BUTINACA tại nơi ở với mục đích để bán kiếm lời.

Cho nên, đối với các bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong T xã hội.

[4]. Trong vụ án này có 02 bị cáo tham gia, bị cáo T là người có ma túy, bị cáo H khi được bị cáo T thỏa thuận đi bán ma túy cho bị cáo T thì đồng ý và vào ngày 12/01/2023, bị cáo H đang đi bán ma túy khi đi đến trước cổng bến xe liên tỉnh thuộc tổ dân phố 8, phường T thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh T còn cất giấu 13,92gam chất thảo mộc khô được phun, tẩm ma túy, loại ADB-BUTINACA tại nơi ở với mục đích để bán kiếm lời, nên mức hình phạt của bị cáo T cao hơn và nghiêm khắc hơn H là phù hợp.

[5]. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là, tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 5,01gam thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) có chất ma túy loại ADB-BUTINACA và 12,10gam thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) có chất ma túy loại ADB-BUTINACA còn lại sau giám định cùng bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì có số 348/KL-KTHS của phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không có nắp bảo vệ pin phía sau, gắn sim 0924754864, là tài sản của bị cáo Vũ Đăng H và 01 điện thoại di động hiệu iPhone, số IMEI: 359204079082363, gắn sim số 0819177739 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thanh T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển số: 47L2 – 9765. Quá trình điều tra xác định do chị Đinh Thị Thùy T đăng ký chủ sở hữu. Năm 2018, chị T bán chiếc xe mô tô trên

cho bà Nguyễn Thị H. Vào ngày 12/01/2023, H mượn xe mô tô của bà H rồi điều khiển đi bán ma túy thì bà H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô trên cho bà H nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Đăng H khai nhận: Vào trưa ngày 12/01/2023, bị cáo T đưa cho bị cáo H 01 bịch ma túy "Cỏ Mỹ" mang đi bán cho người nam giới dùng số điện thoại 0359729359 tại cổng bến xe liên tỉnh thuộc tổ dân phố 8, phường T, thành phố B, thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã tiến hành đối chất nhưng bị cáo T không thừa nhận hành vi này và tại phiên tòa bị cáo H khai do nhớ nhầm nên bị cáo xác định chỉ đi bán ma túy một lần thì bị bắt. Mặt khác, cũng không xác định được nhân thân, lai lịch của người mua ma túy và không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội này của các bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T, H về lần bán ma túy nêu trên nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với lần mua ma túy vào ngày 24/12/2022, bị cáo Nguyễn Thanh T mua 100gam ma túy "Cỏ Mỹ" của người sử dụng tài khoản zalo "a H sg" với mục đích để sử dụng và đã sử dụng hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được vật chứng liên quan. Ngoài ra, không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội này của bị cáo T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T về hành vi này là đúng quy định.

Đối với người sử dụng tài khoản zalo "a H sg" bán ma túy, người nam giới liên hệ mua ma túy của các bị cáo, nhân viên giao hàng bên trong có chứa ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh T. Quá trình xác minh chưa xác định được nhân thân lai lịch các đối tượng này. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã có công văn đề nghị Công ty viễn thông cung cấp thông tin chủ sở hữu các số thuê bao liên quan nhưng vẫn chưa có kết quả phúc đáp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Buôn Ma Thuột tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị H, việc bị cáo H mượn xe mô tô của bà H rồi điều khiển đi bán ma túy thì bà H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với bà Tô Thị Mỹ L, việc bị cáo T cất giấu ma túy trong nhà thì bà L không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh T và Vũ Đăng H. Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo, là phù hợp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Vũ Đăng H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/01/2023.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đăng H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/01/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 5,01gam thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) có chất ma túy loại ADB-BUTINACA và 12,10gam thảo mộc khô màu xanh (đã cắt nhỏ) có chất ma túy loại ADB-BUTINACA còn lại sau giám định cùng bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì có số 348/KL-KTHS của phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không có nắp bảo vệ pin phía sau, gắn sim 0924754864, là tài sản của bị cáo Vũ Đăng H và 01 điện thoại di động hiệu iPhone, số IMEI: 359204079082363, gắn sim số 0819177739 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thanh T. (Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 31/7/2023).

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe mô tô biển số: 47L2 – 9765 cho bà Nguyễn Thị H là chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Vũ Đăng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Đình Thanh